**Tiết 75, 76: VĂN BẢN 2: TUỔI THƠ TÔI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt:**

- Tóm tắt VB một cách ngắn gọn.

- Nêu được ấn tượng từ các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ý nghĩ của nhân vật.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Khả nănggiải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa VB.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

**3. Phẩm chất:**

- Giúp HS hình thành được phẩm chất tốt đẹp: cảm thông, thấu hiểu và tha thứ đối với mọi người trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

* Giáo án
* Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi
* Tranh ảnh về tác giả, tác phẩm.
* Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp
* Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

**b. Nội dung:** HS lắng nghe, trả lời câu hỏi của GV

**c. Sản phẩm:** Suy nghĩ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV đặt câu hỏi gợi mở: Em đã từng vô ý làm tổn thương người khác chưa? Nếu có, sự việc ấy xảy ra như thế nào?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.*

*- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Có những hành động dại dột, vô tình của chúng ta đã gây ra tổn thương, nỗi buồn cho người khác và khiến chúng ta phải ân hận, suy nghĩ đến suốt đời. Câu chuyện của nhân vật “tôi” trong truyện ngắn Tuổi thơ tôi của tác giả Nguyễn Nhật Ánh là một kỉ niệm buồn từ thời thơ ấu. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Trải nghiệm cùng văn bản**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được nội dung của bài học

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, đọc văn bản theo sự hướng dẫn của GV

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *-* GV yêu cầu HS dựa vào sgk và hiểu biết của mình, *em hãy giới thiệu đôi nét về tác giả HuyCận?*   |  |  | | --- | --- | | Nguyễn Nhật Ánh | Sương Khói Quê Nhà |   **NV2: Đọc, tìm hiểu chú thích**  *-* GV hướng dẫn cách đọc: Đọc diễn cảm, chú ý thể hiện được tâm trạng của nhân vật.  GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  - Giải nghĩa từ khó: *lem luốc, trùm sò, chắc mẩm*  **NV3: Tìm hiểu văn bản, thể loại, bố cục**  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, dựa vào văn bản vừa đọc, hãy trả lời câu hỏi:  *+ Thể loại của văn bản?*  *+ Ngôi kể của văn bản, ngôi kể đó có tác dụng gì trong việc thể hiện tâm trạng của nhân vật.*  *+ Theo em, nhân vật chính của truyện là ai? Tại sao em xác định như vậy?*  *+ Từ ý chính ấy, hãy xác định bố cục bài văn.*  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  Dự kiến sản phẩm:  + Thuộc thể loại truyện ngắn.  + Người kể chuyện xưng “tôi” (ngôi thứ nhất).  + Nhân vật Lợi là nhân vật chính vì được nhắc đến nhiều nhất và truyện có nhiều chi tiết miêu tả Lợi.  + Bố cục 3 phần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng | **1. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả***  - Tên: Nguyễn Nhật Ánh  - Quê quán: Quảng Nam  - Ông là nhà văn có nhiều tác phẩm dành cho trẻ thơ được yêu quý.  ***2. Tác phẩm***  - VB được trích từ Hồi kí song đôi.  **II. Tìm hiểu chi tiết**  ***1. Đọc, tìm hiểu chú thích***  - Thể loại: truyện ngắn  - Ngôi kể: ngôi thứ nhất, qua cảm nhận của nhân vật “tôi”.  - Nhân vật chính:  ***2. Bố cục:2 phần***  - P1: *từ đầu đến "cảnh này":*Giới thiệu về kỉ niệm tuổi thơ của nhân vật “tôi”  - P2:*tiếp theo 🡪 đừng giận thầy nghe con:* Kỉ niệm về thằng Lợi và các bạn trong lớp  - P3: *còn lại:* cảm nhận của tác giả trong hiện tại. |

**Hoạt động 2: Đọc hiểu cùng văn bản/ Tìm hiểu nhân vật Lợi**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật đoạn văn.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **NV1: Tìm hiểu**  - GV đặt câu hỏi gợi mở: Nêu cảm nhận của em sau khi đọc xong truyện Tuổi thơ tôi. HS tự bộc lộ suy nghĩ, cảm nhận.  *- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, chia lớp thành 6 nhóm, thảo luận trong 5 phút:*  *+ Nhóm 1,2: Hãy chỉ ra các cụm từ mà người kể chuyện dùng để nói về tính cách của nhân vật Lợi.*  *+ Nhóm 3,4: Khi biết dế lửa chết, Lợi đã phản ứng như thế nào?*  *+ Nhóm 5,6: Đám tang của dế lửa được Lợi và bạn bè cử hành trang trọng? Em hãy tìm chi tiết thể hiện điều đó?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  \* Nhóm 1: các chi tiết miêu tả Lợi  - Đoạn 4 có các chi tiết như: Lợi là thằng “trùm sò” nổi tiếng trong lớp tôi, đứa nào nhờ chuyện gi nó cũng làm nhưng phải trả công nó đàng hoàng.  - Đoạn 5: Một hôm tình cờ bắt được con dế lửa, Lợi quý lắm, ai đổi gì cũng không đồng ý.  -Đoạn 10: Lợi khóc rưng rức khi đón cái hộp diêm méo mó từ tay thầy.  -Đoạn 11: Lợi chôn chú dế lửa dưới gốc cây bời lời sau vườn nhà nó.  \* Nhóm 3,4: Lợi đã khóc rưng rức, đặt con dế vào hộp các tông, chôn dưới gốc cây. Vì đối với Lợi, con dế ấy là báu vật.  \* Nhóm 5,6: Các chi tiết  - Lợi đặt dế vào hộp các tông, chôn dưới gốc cây.  - Nhân vật “tôi” đào hố chôn dế thật sâu và vuông vức.  - Cả nhóm lấp đầy đất lên mộ chú dế.  - Lợi cắm lên mộ dế những nhánh cỏ tươi.  - Thầy Phu đặt lên mộ dế một vòng hoa.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV bình: Cái chết của con dế đã khiến mọi người thay đổi cách nhìn về Lợi. Đó không chỉ là một cậu bạn ích kỉ, “trùm sò” mà Lợi cũng dành tình yêu thương thực sự, không chấp nhận đánh đổi vật chất với chú dế yêu quý, coi đó là người bạn thân thiết, gắn bó, đi đâu cũng mang theo. Những giọt nước mắt của Lợi khi người bạn nhỏ - chú dế lửa chết đã khiến mọi người nhận ra, ẩn sau trong con người Lợi là một cậu bé tình cảm, giàu lòng nhân ái. | ***3. Phân tích***  ***3.1.Nhân vật Lợi***  *a. Trong cuộc sống hàng ngày*  - Lợi là đứa ích kỉ, khôn lỏi, luôn tìm cách thu lợi cho mình  *b. Khi Lợi có con dế lửa*  - Rất quý con dế, không đổi con dế bằng bất cứ giá nào.  🡪 coi con dế là báu vật.  *c. Khi con dế lửa bị chết*  - Trò đùa của Bảo đã khiến thầy Phu tịch thu con dế lửa.  - Thầy Phu vô tình khiến con dế bị đè bẹp bởi chiếc cặp to.  🡪 Lợi khóc rưng rức.  - Đám tang được cử hành trang trọng:  + Lợi đặt dế vào hộp các tông, chôn dưới gốc cây.  + Nhân vật “tôi” đào hố chôn dế thật sâu và vuông vức.  + Cả nhóm lấp đầy đất lên mộ chú dế.  + Lợi cắm lên mộ dế những nhánh cỏ tươi.  + Thầy Phu đặt lên mộ dế một vòng hoa.  🡪Lợi yêu quý chú dế và cảm thấy đau khổ, mất mát khi chú dế đã chết.  - Nhận xét: Lợi là một cậu bé tình cảm, chân thành. |

**Hoạt động 3: Đọc hiểu cùng văn bản/ Tìm hiểu vềcác bạn trong lớp và thầy giáo**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi:** *hình ảnh, suy nghĩ, hành động, tâm trạng của các bạn trong lớp và thầy giáo Phu được hiện lên qua lời kể của ai? Điều đó có tác dụng gì?*  *- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi theo phiếu học tập sau để làm rõ, cách ứng xử của các bạn và thầy Phu như thế nào khi dế lửa còn sống và sau khi dế chết?*   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Cách ứng xử của bạn học** | **Cách ứng xử của thầy Phu** | | Khi dế lửa còn sống |  |  | | Sau khi dế lửa chết |  |  |   *- Qua cái chết của dế lửa, khiến cho các nhân vật nhận ra được điều gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Cách ứng xử của bạn học** | **Cách ứng xử của thầy Phu** | | Khi dế lửa còn sống | Ghen ghét với Lợi vì không có được con dế , tìm cách làm Lợi bẽ mặt. | Thầy giận dữ, thu hộp dế của Lợi. | | Sau khi dế lửa chết | Long chùng xuống, cảm thấy ân hận, đến đưa tang chú dế. | Thầy áy náy, xin lỗi học trò và đến dự lễ tang, xin lỗi Lợi |   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng.  Một trò đùa rất trẻ con nhằm “trả thù” Lợi của các bạn nhưng rồi lại trở thành niềm ân hận với chính các bạn nhỏ. Cái chết của dế lửa giúp mọi người nhận ra được ý nghĩa của dế lửa đối với Lợi, thay đổi cách nhìn đối với Lợi và thể hiện sự ân hận, cảm thông và thấu hiểu nỗi đau với sự mất mát của người bạn qua việc cử hành tang lễ rất long trọng. Sự việc con dế lửa bị chết đã bộc lộ rõ tính cách của các nhân vật trong truyện và cách ứng xử với sự việc mình đã gây ra. | ***3.2. Các bạn học và thầy Phu***  *\* Các bạn trong lớp*  - Khi dế lửa còn sống: các bạn tìm mọi cách để đổi được con dế bằng vật chất nhưng không được  🡪 tức tối, ganh ghét với Lợi.  - Các bạn tìm cách làm Lợi bị bẽ mặt, bằng một trò nghịch ngợm trong lớp, hộp dế của Lợi bị thu.  🡪 hả hê, vui sướng  - Khi con dế chết: cảm thấy ân hận, vô tình đã làm Lợi bị tổn thương.  🡪 Tác giả đã diễn tả tâm lí nhân vật đặc sắc, phù hợp với lứa tuổi trẻ thơ.  \* Thầy Phu:  - Khi phát hiện tiếng ồn trong lớp: thầy nghiêm nghị, tịch thu hộp dế.  - Khi biết vô tình làm con dế của Lợi chết: áy náy, xin lỗi học trò vì hành động vô ý của mình.  🡪 một người thầy tình cảm, sẵn sàng nhận lỗi sai trước học trò.  => sự cảm thông, thấu hiểu của các nhân vật. |

**Hoạt động 4: Tổng kết văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **NV3: Tổng kết văn bản**  **GV đặt câu hỏi:**  *+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?*  *+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng. | **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung – Ý nghĩa:***  -Truyện kể về trò đùa của các bạn trong lớp với Lợi đã dẫn đến cái chết của con dế lửa. Qua đó, mọi người đã thay đổi cách nhìn với Lợi.  - Truyện khẳng định ý nghĩa của sự cảm thông, thấu hiểu và tha thứ trong cuộc sống của chúng ta.  ***2. Nghệ thuật***  - Quan sát tinh tế, lựa chọn chi tiết tiêu biểu, vốn hiểu biết phong phú, phù hợp tâm lí trẻ thơ.  - Lời văn giàu hình ảnh. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời một số câu trắc nghiệm*

***Câu 1:*** *Văn bản Tuổi thơ tôi nằm trong tập thơ nào?*

1. *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*
2. *Mắt biếc*
3. *Sương khói quê nhà*
4. *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh*

***Câu 2:*** *Trong mắt bạn bè trong lớp, Lợi là cậu bé như thế nào?*

1. *nhanh nhẹn, thông minh*
2. *ích kỉ, thu vén cá nhân*
3. *nghịch ngợm, bướng bỉnh*
4. *hòa đồng, biết chia sẻ*

***Câu 3:*** *Tại sao Lợi không đánh đổi con dế bằng bất cứ giá nào?*

1. *Vì Lợi muốn có giá cao hơn*
2. *Vì Lợi yêu quý chú dế*
3. *Vì chú dế là con dế khỏe nhất*

***Câu 4:*** *Việc cử hành lễ tàng cho chú dế đã thể hiện điều gì ở Lợi?*

1. *tức giận với thầy giáo*
2. *đau buồn, thương tiếc trước sự ra đi của người bạn yêu quý*
3. *không tha thứ cho tất cả mọi người vì đã gây ra cái chết của chú dế*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:**Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:*Từ câu chuyện trong Tuổi thơ tôi, em rút ra được bài học gì trong cuộc sống?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT.*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.*

*Trong cuộc sống:*

+ Cần đánh giá người khác thận trọng, tránh chỉ đánh giá bên ngoài.

+ Cần biết cảm thông, thấu hiểu với người khác, tránh gây ra những tổn thương vì sự vô ý của mình.

+ Biết nhận sai và sửa sai khi mình gây ra lỗi lầm.

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC:**

**1. Bài vừa học:**

- Tóm tắt VB một cách ngắn gọn.

- Nêu được ấn tượng từ các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ý nghĩ của nhân vật.

1. **Bài sắp học:**

**ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM**

**CON GÁI CỦA MẸ**

- Vận dụng kĩ năng đọc để hiểu được nội dung văn bản.

- Liên hệ, kết nối với văn bản Gió lạnh đầu mùa, Tuổi thơ tôi để hiểu hơn về chủ điểm *Điểm tựa tinh thần*.